

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt “Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Sông Đà - CTCP
giai đoạn 2023-2028”**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và các văn bản liên quan;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Sông Đà – CTCP;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng chính phủ về Phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước (DNNN), trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Văn bản 1651/ĐTKDV-ĐT2 ngày 29/8/2022 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) về Đề án cơ cấu lại Sông Đà;

Căn cứ Nghị quyết số 01/ĐHĐCĐ-TCT ngày 09/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Sông Đà-CTCP;

Căn cứ Văn bản số 1493/ĐTKDV-ĐT2 ngày 13/9/2024 của SCIC về Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Sông Đà - CTCP giai đoạn 2023-2028;

Căn cứ Nghị quyết số 212-NQ/ĐU ngày 11/10/2024 của Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Sông Đà khóa XII kỳ họp lần thứ 18;

Căn cứ Nghị quyết số 111/TCT-HĐQT ngày 11/10/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Sông Đà - CTCP giai đoạn 2023-2028;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 117/TCT-CLĐT-TCKT ngày 10/7/2024 về Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Sông Đà - CTCP giai đoạn 2023-2028,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt “Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Sông Đà - CTCP giai đoạn 2023-2028” với các nội dung chính sau:

I. MỤC TIÊU

- Xây dựng Tổng công ty Sông Đà - CTCP thành đơn vị mạnh ở trong nước và khu vực; tập trung sản xuất kinh doanh có hiệu quả trên các lĩnh vực chính là: (i) Thi công xây lắp; (ii) Sản xuất, kinh doanh điện thương phẩm; (iii) Kinh doanh bất động sản và cho thuê văn phòng.
- Tổ chức sản xuất kinh doanh một cách hiệu quả, tài chính lành mạnh và nâng cao sức cạnh tranh ở trong và ngoài nước.

3. Thoái vốn các khoản đầu tư không hiệu quả, không phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty.
4. Tập trung củng cố, phát triển các đơn vị thành viên hoạt động hiệu quả, đồng thời thành lập mới các doanh nghiệp, mở rộng các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh mới phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty.
5. Xây dựng Tổng công ty theo mô hình quản trị hiện đại, ứng dụng các thiết bị, công nghệ tiên tiến trên cơ sở duy trì, phát triển giá trị truyền thống và văn hóa doanh nghiệp của Tổng công ty.
6. Chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển của Tổng công ty.
7. Các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	TỔNG CỘNG 5 NĂM	
			Tổ hợp Sông Đà	Trong đó: Công ty mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁹ đ	37.500	8.400
2	Tổng doanh thu	10 ⁹ đ	33.600	7.600
3	Nộp nhà nước	10 ⁹ đ	2.900	290
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ đ	3.700	2.350
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹ đ	3.100	2.160
6	Vốn chủ sở hữu (đến 31/12/2027)	10 ⁹ đ	7.800	5.100
7	Tổng tài sản (đến 31/12/2027)	10 ⁹ đ	22.000	13.700
8	Cổ tức bình quân/năm	%		8,8

II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP CƠ CẤU LẠI TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ- CTCP GIAI ĐOẠN 2023 - 2028

1. Ngành, nghề kinh doanh:

1.1. Ngành, nghề kinh doanh chính: Tổng công ty tiếp tục tập trung vào các ngành kinh doanh chính trong dài hạn gồm: (i) Thi công xây lắp; (ii) Sản xuất, kinh doanh điện thương phẩm; (iii) Kinh doanh bất động sản và cho thuê văn phòng; Trước mắt Tổng công ty sẽ tập trung vào 02 ngành kinh doanh chính là: (1) Thi công xây lắp; (2) Sản xuất, kinh doanh điện thương phẩm.

1.2. Các ngành, nghề kinh doanh khác theo quy định tại điều lệ của Tổng công ty Sông Đà - CTCP.

2. Mô hình hoạt động và định hướng kinh doanh của Công ty mẹ - Tổng công ty:

2.1. **Mô hình hoạt động:** Công ty mẹ - Tổng công ty thực hiện các nhiệm vụ chính:

- (i) Quản lý công ty con và vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.
- (ii) Trực tiếp kinh doanh.

2.2. Định hướng kinh doanh của Công ty mẹ - Tổng công ty:

2.2.1. Xây lắp: Triển khai theo các lĩnh vực:

- (i) Các dự án, công trình thủy điện; công trình ngầm; công trình đường dây và trạm;... ở trong và ngoài nước;
- (ii) Hạ tầng giao thông: Đường sắt đô thị; cầu, đường bộ; đường sắt cao tốc,....;
- (iii) Các dự án, công trình công nghiệp; dân dụng,....

2.2.2. Đầu tư, quản lý, vận hành, kinh doanh bất động sản và cho thuê văn phòng.

2.2.3. Đầu tư các nhà máy điện hiệu quả và phù hợp định hướng phát triển của Tổng công ty;

2.2.4. Đầu tư dự án hạ tầng giao thông theo hình thức PPP; Khu công nghiệp và các dự án khác có hiệu quả;

2.2.5. Hoạt động kinh doanh các lĩnh vực có hiệu quả mà pháp luật không cấm.

3. Đổi mới quản trị doanh nghiệp:

3.1. Tổng công ty tiếp tục thực hiện công tác quản trị xoay quanh các khía cạnh: Pháp lý và quy định nội bộ, Giám sát, Quản trị rủi ro doanh nghiệp, Công khai và minh bạch, Thông lệ và quy tắc đạo đức kinh doanh, Đào tạo và truyền thông.

3.2. Xây dựng ban hành các quy định, quy chế quản lý nội bộ; phân cấp các lĩnh vực (nhân sự, kinh tế, tài chính, kỹ thuật, giám sát, quản trị rủi ro....) phù hợp với mô hình quản trị công ty trong từng giai đoạn phát triển của Tổng công ty.

3.3. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý để phù hợp với quá trình phát triển doanh nghiệp; có chế độ đãi ngộ và chế độ trách nhiệm đối với cán bộ quản lý doanh nghiệp theo hướng gắn với hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp; đồng thời có chế tài đối với những trường hợp quản lý doanh nghiệp kém hiệu quả do nguyên nhân chủ quan.

3.4. Nêu cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với việc thực hiện sắp xếp, tái cấu trúc, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp. Tiếp tục đổi mới về nội dung và phương thức lãnh đạo của tổ chức đảng, phù hợp với mô hình quản trị công ty và văn hóa doanh nghiệp. Định kỳ sơ kết, biểu dương, nhân rộng những điển hình tiên tiến.

3.5. Nâng cao nhận thức cho lãnh đạo doanh nghiệp, người lao động nhận thức đầy đủ hơn nữa những lợi ích của chủ trương của Đảng và Nhà nước về sắp xếp, tái cấu trúc doanh nghiệp.

3.6. Thực hiện triệt để việc giao nhiệm vụ và đánh giá mức độ hoàn thành đối với

người đại diện phần vốn của TCT tại các đơn vị.

3.7. Thực hiện quản trị vốn đối với các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty theo quy định.

4. Phương án cơ cấu lại tài chính, vốn, tài sản của doanh nghiệp:

4.1. Cơ cấu lại tài chính:

Tổng công ty tập trung cơ cấu lại tài chính theo hướng:

4.1.1. Thoái vốn đối với doanh nghiệp kinh doanh không hiệu quả; các đơn vị không phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty; các đơn vị nhỏ, sức cạnh tranh kém để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; cơ cấu lại các khoản nợ; lành mạnh hóa các chỉ số tài chính của Tổng công ty và nâng cao năng lực tài chính.

4.1.2. Đầu tư vốn vào các doanh nghiệp khác: Tổng công ty xem xét đầu tư vốn vào các doanh nghiệp khác và đầu tư thêm vốn vào các doanh nghiệp hiện đang có vốn góp của Tổng công ty sau khi rà soát đầy đủ, cân trọng các điều kiện về chi phí cơ hội; hiệu quả về kinh tế, tài chính, xã hội, môi trường....; pháp lý, nguồn vốn đầu tư, các rủi ro và các điều kiện khác.

4.1.3. Đầu tư dự án:

- (i) Nghiên cứu, đầu tư dự án xây dựng Tòa nhà văn phòng, thương mại tại khu đất G10 - Thanh Xuân.
- (ii) Tiếp tục nghiên cứu, đầu tư một số dự án nguồn điện có quy mô phù hợp và hiệu quả.
- (iii) Nghiên cứu, đầu tư một số dự án hạ tầng giao thông theo hình thức PPP; Khu công nghiệp và các dự án khác có hiệu quả.

4.2. Cơ cấu lại vốn:

Vốn điều lệ của Tổng công ty:

4.2.1. Vốn điều lệ hiện tại của Tổng công ty là: 4.495.371.120.000, đồng;

4.2.2. Thực hiện lộ trình tăng vốn điều lệ trên cơ sở phù hợp với quy mô hoạt động SXKD theo từng thời điểm.

4.3. Cơ cấu lại tài sản:

4.3.1. Tái cơ cấu các khoản nợ để ổn định tình hình tài chính và cải thiện dòng tiền.

4.3.2. Tái cơ cấu lại tài sản trong giai đoạn 2023-2028 với mục tiêu cải thiện hơn nữa về các chỉ số tài chính, đặc biệt là có sự tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận qua các năm.

5. Phương án cơ cấu lại nhân sự, tổ chức bộ máy quản lý:

5.1. Thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại bộ máy tổ chức và chức năng nhiệm vụ các Ban chức năng Tổng công ty, các Ban điều hành dự án của Tổng công ty cho phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty mẹ Tổng công ty theo từng thời kỳ. Nghiên cứu xây dựng mô hình quản lý phù hợp để tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và quản trị vốn đầu tư của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp

trên cơ sở định hướng phát triển Tổng công ty Sông Đà giai đoạn 2023-2028.

5.2. Sắp xếp, cử người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị: Lấy công tác cán bộ, con người là mục tiêu và động lực phát triển Tổng công ty; Cử cán bộ có trình độ chuyên môn phù hợp, có kinh nghiệm trong quản lý, điều hành, có đạo đức nghề nghiệp nhằm phát huy hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của Tổng công ty tại các đơn vị.

5.3. Công tác quy hoạch gắn với đào tạo cán bộ nguồn: Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hòa, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ tại chỗ và nguồn cán bộ từ nơi khác.

5.4. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực của Tổng công ty và các công ty con, công ty liên kết cần chú trọng hơn công tác đào tạo nâng cao những kiến thức, kỹ năng để có thể hội nhập thị trường kinh tế quốc tế nhanh hơn. Đưa tư duy của kinh tế thị trường vào hàng loạt các chính sách về đào tạo, tuyển dụng, bố trí và đãi ngộ với nguồn nhân lực chất lượng cao.

6. Đổi mới công nghệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và bảo vệ môi trường:

6.1. Chú trọng sử dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại thân thiện với môi trường nhằm mục đích tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh gắn liền với giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

6.2. Rà soát lại các xe máy, thiết bị cũ lạc hậu, không có nhu cầu sử dụng để thực hiện thanh lý, đồng thời đầu tư bổ sung các loại xe máy, thiết bị thi công của các nước tiên tiến, nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh tế công việc.

6.3. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao việc ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là các phần mềm trong công tác quản lý, điều hành, cũng như thi công nhằm tăng hiệu quả đầu tư, sản xuất kinh doanh trong toàn Tổng công ty.

6.4. Tiếp tục duy trì và áp dụng các hệ thống quản lý ISO của Công ty mẹ: quy trình quản lý chất lượng thi công theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015; hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001-2015; hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn lao động theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018.

7. Kế hoạch/danh mục sắp xếp, cơ cấu lại Tổng công ty Sông Đà - CTCP và các doanh nghiệp trong danh mục của Tổng công ty giai đoạn 2023-2028

7.1. Tổng công ty Sông Đà - CTCP: hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

7.2. Danh mục các doanh nghiệp Tổng công ty Sông Đà – CTCP tiếp tục nắm giữ phần vốn góp bao gồm:

- Công ty cổ phần thủy điện Cần Đơn
- Công ty cổ phần ĐT&PT điện Sê San 3A
- Công ty cổ phần thủy điện Nậm Chiến



- Công ty cổ phần điện Việt Lào
- Công ty TNHH một thành viên Hạ tầng Sông Đà.
- Công ty cổ phần Sông Đà 3
- Công ty cổ phần Sông Đà 5
- Công ty cổ phần Sông Đà 9
- Công ty cổ phần Sông Đà 10
- Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

7.3. Danh mục các doanh nghiệp Tổng công ty Sông Đà – CTCP thoái toàn bộ vốn góp:

- Công ty cổ phần Sông Đà 2
- Công ty cổ phần Sông Đà 4
- Công ty cổ phần Sông Đà 6
- Công ty cổ phần Sông Đà 11
- Công ty cổ phần Sông Đà 12
- Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Sông Đà
- Công ty cổ phần PCCC & ĐTXD Sông Đà
- Công ty cổ phần Phát triển Nhà Khánh Hòa
- Công ty cổ phần Đầu tư XD&PT đô thị Sông Đà
- Công ty TNHH Tư vấn XD Sông Đà – Ucrin
- Công ty cổ phần Xây dựng và năng lượng VCP
- Công ty cổ phần công nghiệp Cao su COECCO
- Công ty cổ phần cao su Phú Riềng – Kratie
- Công ty cổ phần thủy điện Sơn Trà - Sông Đà
- Công ty cổ phần khai thác và chế biến khoáng sản Sông Đà
- Công ty cổ phần kỹ thuật điện Sông Đà
- Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Sông Đà Sao
- Công ty cổ phần Sông Đà Đất Vàng
- Công ty cổ phần Sông Đà Nha Trang
- Công ty cổ phần thủy điện ĐăkĐrinh
- Công ty cổ phần thủy điện Hồ Bốn
- Công ty cổ phần ĐT&PT Dung Quất
- Tập đoàn Hà Thành

7.4. Doanh nghiệp thực hiện giải thể: Công ty cổ phần BOT Quốc lộ 2.

8. Lộ trình thực hiện:

8.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư hàng năm của Tổng công ty sẽ được lập trên cơ sở Đề án này, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở thực hiện.

8.2. Thoái vốn thực hiện theo giai đoạn 2023- 2028:

8.2.1. Trên cơ sở Đề án được phê duyệt, Tổng công ty Sông Đà - CTCP xây dựng kế hoạch thoái vốn chi tiết cho từng khoản trong danh mục thoái vốn một cách khoa học, có tính khả thi theo từng giai đoạn cụ thể, căn cứ vào các quy định của pháp luật, tình hình thực tế và thị trường tài chính từng thời điểm, phù hợp với nhu cầu nguồn vốn, dòng tiền để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và công tác tái cấu trúc tài chính Tổng công ty giai đoạn 2023-2028.

8.2.2. Khi xây dựng kế hoạch thoái vốn tại Công ty cổ phần Sông Đà 4 và Công ty cổ phần Sông Đà 6, Tổng công ty sẽ phân tích, đánh giá tổng thể tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của từng doanh nghiệp; nếu doanh nghiệp có tình hình sản xuất kinh doanh ổn định, phát triển và hiệu quả thì có thể xem xét đưa ra khỏi danh mục thoái vốn.

8.3. Đầu tư vốn vào các doanh nghiệp khác hoặc đầu tư bổ sung vốn vào các doanh nghiệp hiện đang có vốn góp của Tổng công ty: Trên cơ sở chủ trương được phê duyệt tại đề án, căn cứ vào tình hình thực tế tại từng thời điểm, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của doanh nghiệp và kết quả đánh giá hiệu quả đầu tư, Tổng công ty xây dựng phương án chi tiết trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Tổng giám đốc Tổng công ty có trách nhiệm:

1.1. Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Đề án này nhằm tạo sự đồng thuận, nhất trí cao từ Công ty mẹ - Tổng công ty đến các đơn vị thành viên; từ cán bộ lãnh đạo đến người lao động của các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

1.2. Tổ chức triển khai Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Sông Đà – CTCP giai đoạn 2023-2028 theo đúng quy định của pháp luật, quy định của Tổng công ty, phù hợp với Nghị quyết này, trong đó lưu ý một số vấn đề:

- Xây dựng phương án tổ chức sản xuất kinh doanh phù hợp với Đề án này; phương án tài chính để triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư hàng năm được giao.

- Báo cáo và giải trình đề Bộ Xây dựng phê duyệt quyết toán vốn nhà nước lần 2 tại Tổng công ty.

- Xây dựng phương án thực hiện việc cơ cấu vốn đầu tư của SCIC tại Tổng công ty theo Quyết định số 690/QĐ-TTg ngày 17/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Kế hoạch sắp xếp lại và Đề án cơ cấu lại SCIC đến năm 2025”, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Trình Hội đồng quản trị phê duyệt việc sắp xếp lại các phòng ban cơ quan Công ty mẹ - Tổng công ty đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty giai đoạn 2023-2028.



- Cân đối nguồn vốn đầu tư đảm bảo cơ cấu vốn chủ sở hữu, vốn vay hợp lý và an toàn tài chính cho Công ty mẹ - Tổng công ty trong quá trình thực hiện đầu tư. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, đầu tư theo kế hoạch, trong đó tập trung nghiên cứu các dự án thủy điện (bao gồm đầu tư mới, mua lại...), đặc biệt các dự án thủy điện tại Lào.

- Tăng cường các giải pháp khả thi, hiệu quả để bảo toàn vốn; Triển khai phương án bán vốn các doanh nghiệp theo danh mục thoái vốn tại Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2023-2028 và đảm bảo đầy đủ các điều kiện triển khai bán vốn theo quy định (Trong đó hoàn thành việc sắp xếp lại nhà, đất thuộc đối tượng sắp xếp theo quy định trước khi thoái vốn); Việc bán vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty.

1.3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị Tổng công ty xem xét, chỉ đạo.


2. Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có trách nhiệm:

- Làm việc với đơn vị để phổ biến các nội dung cần thiết, liên quan của Đề án này đến đơn vị; tạo sự đồng thuận và thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện Đề án của Tổng công ty.

- Phối hợp với đơn vị xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phù hợp với đề án này và tổ chức triển khai thực hiện nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra; hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, doanh nghiệp phát triển ổn định và bền vững.

Điều 2. Tổng giám đốc Tổng công ty, Giám đốc các Ban chức năng Tổng công ty, Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty theo chức năng, nhiệm vụ căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận. 

- Như Điều 2;
- SCIC (b/c);
- Đảng ủy TCT (b/c)
- Các TV HĐQT TCT;
- Ban Kiểm soát TCT;
- Các Phó TGD TCT;
- Lưu VP 



Trần Văn Tuấn